

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 29-8-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hào
2. Bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phí Ngọc Minh – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Nghĩa, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2017/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1954, tại: Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện TP, tỉnh QT; Địa chỉ hiện nay: Thôn H, xã G, thị xã L, tỉnh BP; Nghề nghiệp: làm thợ hồ; trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Ngọc M (đã chết) và bà Phạm Thị Q (đã chết); Tiền án: 02 tiền án gồm: Ngày 30/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo theo bản án số 160/2011/HSST và Ngày 06/8/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 09 tháng tù theo bản án số 105/2013/HSST ngày 06/8/2013; Tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/02/2017 đến ngày 07/02/2017 và bị tạm giam từ ngày 11/5/2017 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Đoàn Thiên V, sinh năm 1962 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn K, xã N, huyện B, tỉnh P

2/ Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1945 (Vắng mặt)

3/ Đỗ Ngọc S, sinh năm 1975 (Có mặt)

4/ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện B, tỉnh P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 06/02/2017, Nguyễn Ngọc K đi đến nhà của Nguyễn Thị T tại Thôn T, xã N, huyện B. Khi đến thì tại nhà của T có mặt Đoàn Thiên V, Nguyễn Văn B và Đỗ Ngọc S đang ngồi chơi. Sau khi nhà T sắp cơm ăn thì K, Đoàn Thiên V, Nguyễn Văn B và Đỗ Ngọc S được T mời ăn cơm nên tất cả cùng ăn cơm với nhà T. Sau khi ăn xong thì lúc này B thấy trong nhà bếp của T có 01 bộ bài 52 lá nên B rủ K, S và Thiên V đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi bài “phỏm” thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Sau đó B lấy 01 bộ bài tây 52 lá rồi cùng K, S và Thiên V đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “phỏm” nhằm sát phạt nhau để hưởng lợi.

Hình thức chơi “phỏm” và cách thức thắng thua như sau: Các đối tượng dùng bộ bài 52 lá chia làm 04 tụ, mỗi tụ 09 lá, số lá bài còn lại để xuống chiếu bạc. Người chia bài lấy thêm 01 lá bài rồi đánh ra 01 lá về phía người ngồi kế bên phải. Nếu bài của người kế bên có “cạ” hợp với lá bài đó thì lấy lá bài này về bài của mình làm phỏm, nếu không hợp với bài của mình thì lấy 01 lá bài dưới chiếu bạc rồi đánh ra 01 lá bài cho người ngồi kế bên tiếp theo. Cứ lần lượt như vậy cho đến khi có người “ù” hoặc hết bài dưới chiếu bạc thì tất cả hạ “phỏm” tính điểm, nếu ai có ít điểm nhất thì thắng, những người còn lại theo thứ tự số điểm trên bài của mình phải trả cho người thắng số tiền 10.000 đồng, 20.000 đồng và 30.000 đồng, người nào không có “phỏm” thì phải trả 40.000 đồng. Nếu có người “ù” thì những người còn lại mỗi người thua 50.000 đồng và người vừa “ù” phải nộp tiền xâu cho Thuận 10.000 đồng. Khôn, Văn Vinh, Sâm và Thiên vinh chơi được khoảng 30 phút thì tăng số tiền sát phạt lên thành 20.000 đồng, 40.000 đồng và 60.000 đồng, người nào không có “phỏm” thì thua 80.000 đồng; còn người nào “ù” thì thắng của những người còn lại mỗi người 100.000 đồng. Điểm được tính bằng cách cộng tất cả các lá bài còn lại sau khi hạ “phỏm”, lá bài “J” tính 11 điểm, lá bài “Q” tính 12 điểm, lá bài “K” tính 13 điểm, lá bài “A” tính 01 điểm, các lá bài còn lại tính điểm tương ứng với số ghi trên lá bài đó.

K, B, S và Thiên V đánh bạc đến 17 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Phú Nghĩa phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc K, Đoàn Thiên V, Nguyễn Văn B, Đỗ Ngọc S, Nguyễn Thị T.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- Trên chiếu bạc: 01 bộ bài 52 lá bài và số tiền 1.680.000 đồng.
- Trên người của Đoàn Thiên V số tiền 500.000 đồng.
- Trên người của Nguyễn Ngọc K số tiền 4.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, xác định số tiền đã đem theo và sử dụng vào việc đánh bạc như sau:

- Nguyễn Văn B đem theo số tiền khoảng 930.000 đồng và sử dụng hết số tiền này vào mục đích đánh bạc và bị thua hết 730.000 đồng, còn lại 200.000 đồng B để dưới chiếu bạc bị Công an thu giữ.

- Đoàn thiên V đem theo số tiền 700.000 đồng và sử dụng 200.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 500.000 đồng V để trả nợ cho Nguyễn Thị T. Quá trình đánh bạc, V thua hết 20.000 đồng, còn 180.000 đồng V để dưới chiếu bạc và bị Công an thu giữ.

- Đỗ Ngọc S đem theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này vào mục đích đánh bạc, quá trình đánh bạc S thắng khoảng 800.000 đồng, S để hết tiền dưới chiếu bạc và bị Công an thu giữ.

- Nguyễn Ngọc K đem theo số tiền 4.100.000 đồng và sử dụng 600.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn 3.500.000 đồng K để trả nợ cho Nguyễn Thị T. Quá trình đánh bạc, K thua hết 100.000 đồng, còn 500.000 đồng K để trên người và bị công an thu giữ cùng số tiền 3.500.000 đồng.

- Nguyễn Thị T không tham gia đánh bạc nhưng T cho Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S, Nguyễn Ngọc K và Nguyễn Văn B mượn địa điểm để đánh bạc và thu tiền xâu được 70.000 đồng. Ngày 06/6/2017, Nguyễn Thị T đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập số tiền 70.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.250.000 đồng.

Ngày 26/4/2017, Nguyễn Ngọc K bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can theo Quyết định khởi tố bị can số 41/QĐ.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do trước tết nguyên đán bị cáo có mượn của bà Nguyễn Thị T số tiền 3.500.000 đồng, nên vào ngày 06/02/2017 bị cáo vào nhà Thuận chơi và để trả tiền nợ vay. Khi đi bị cáo mang theo số tiền 4.100.000 đồng, đến nhà T thì có gặp Đoàn Thiên V, Nguyễn Văn B và Đỗ Ngọc S ở đó, sau khi ăn uống xong thì B thấy trong nhà bếp của T có 01 bộ bài 52 lá nên B rủ bị cáo, S và Thiên V cùng nhau đánh bài phỏm ăn tiền. Về nội dung, hình thức, số tiền đánh bạc đúng như cáo trạng đã truy tố bị cáo không trình bày gì thêm. Bị cáo có yêu cầu là được xin lại số tiền 3.500.000 đồng đã bị thu giữ để có tiền trả nợ cho bà Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Ngọc S trình bày: vào ngày 06/02/2017 tôi đi đổ mủ cao su cho bà T, đến trưa thì về nhà bà T ăn cơm gồm có

tôi, bị cáo K, Đoàn Thiên V, Nguyễn Văn B. Sau khi ăn cơm xong thì B có rủ mọi người chơi bài phỏm ăn tiền, tất cả đồng ý. Tôi có mang theo số tiền 500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền này vào việc đánh bạc. Tại phiên tòa hôm nay tôi không có ý kiến và yêu cầu gì.

Bản cáo trạng số 24/CTr-VKS ngày 14-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc K và đề nghị Hội đồng xét xử xử áp dụng khoản 1 Điều 248, các điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 45 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc K từ 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.250.000 đồng; tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài 52 lá bài; tuyên trả lại cho Đoàn Thiên V số tiền 500.000 đồng; trả lại cho Nguyễn Ngọc K số tiền 3.500.000 đồng

Bị cáo nói lời sau cùng: *“Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai trái, vi phạm pháp luật, bị cáo xin hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về gia đình để làm nuôi vợ đang bị bệnh”*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Ngọc K đã thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức chơi bài “phỏm” được thua bằng tiền có tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 2.250.000 đồng, tại nhà của Nguyễn Thị T tại thôn TL, xã PN, huyện BGM, tỉnh BP vào ngày 06/02/2017. Mặc dù, số tiền bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 351 của Bộ luật hình sự năm 2015, nhưng bị cáo có 02 tiền án về tội đánh bạc nhưng chưa

được xóa án tích. Nên hành vi tham gia đánh bạc lần này của bị cáo đã đủ yếu tố định tội danh đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và trật tự an toàn xã hội. Hành vi đánh bạc của bị cáo bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo Nguyễn Ngọc K nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vì mục đích nhằm tước đoạt tiền của nhau với hình thức đánh phỏm, sát phạt nhau bằng tiền mặt, nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Như vậy có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc K về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án và không có tiền sự

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngoài tình tiết định tội danh và khung hình phạt thì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc K có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền tham gia đánh bạc không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người lao động phổ thông, thu nhập thấp, không sở hữu tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, đề nghị mức án 06 đến 09 tháng tù giam là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Đối với Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S cùng tham gia đánh bạc với K; Nguyễn Thị T cho mượn địa điểm đánh bạc và thu tiền xâu được số tiền 70.000 đồng. Tuy nhiên số tiền Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S tham gia đánh bạc là 2.250.000 đồng và số tiền này dưới 5.000.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 351 của Bộ luật hình sự năm 2015 và những người này chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Căn cứ vào nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì hành vi của Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S và Nguyễn Thị T không cấu thành tội phạm. Ngày 07/6/2017 Công an huyện Bù Gia

Mập ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S và Nguyễn Thị T là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

Đối với Nguyễn Văn B vào ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “đánh bạc” theo bản án số 33/2015/HSST ngày 30/5/2015. Tuy nhiên, vụ án này số tiền mà B và các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là 2.250.000 đồng. Căn cứ vào điểm b, khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định “*Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích*”. Nên hành vi đánh bạc theo bản án số 33/2015/HSST ngày 30/5/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập thì Nguyễn Văn B đã được xóa án tích. Ngày 06/02/2017 Nguyễn Văn B tham gia đánh bạc cùng với bị cáo K, Đoàn Thiên V, Đỗ Ngọc S nhưng số tiền tham gia đánh bạc dưới 5.000.000 đồng quy định tại khoản 1 Điều 351 của Bộ luật hình sự năm 2015 và chưa có tiền án, tiền sự. Nên hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn B không không cấu thành tội phạm, ngày 07/6/2017 Công an huyện Bù Gia Mập ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn B là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý lại.

[10] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 1.680.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc, do dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.
- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Ngọc K, do dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.
- Đối với số tiền 70.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị T, do dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.
- Đối với 01 bộ bài 52 lá bài là công cụ của việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.
- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ trên người Đoàn Thiên V, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho V.
- Đối với số tiền 3.500.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Ngọc K, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho K.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; Điều 20, Điều 33, Điều 45, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 224 của Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt Nguyễn Ngọc K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 11 tháng 5 năm 2017), được trừ vào thời hạn tạm giữ trước đó từ ngày 06/02/2017 đến ngày 07/02/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.250.000 đồng (*hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*)

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài gồm 52 lá bài.

- Trả lại Đoàn Thiên V số tiền 500.000 đồng (*năm trăm nghìn đồng*)

- Trả lại Nguyễn Ngọc K số tiền 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Ngọc K phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết